

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

LÊ HUY HOÀNG

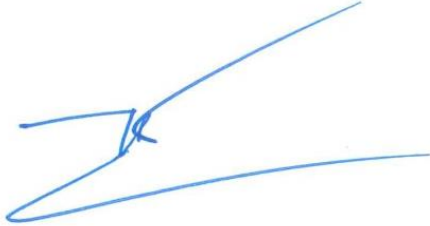
**ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA
CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN
CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: LÝ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT
Mã số: 9380106**

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Chủ tịch Hội đồng



PGS.TS. Trương Hồ Hải

Người hướng dẫn khoa học



1. PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh



2. PGS.TS. Tào Thị Quyên

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Đức Hạnh
Học viện Tòa án

Phản biện 2: PGS.TS. Trịnh Tiến Việt
Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Phản biện 3: GS.TS. Nguyễn Quốc Sửu
Học viện Hành chính và Quản trị công

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Vào hồi 14 giờ 30 ngày 30 tháng 12 năm 2025**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thời gian qua, thực hiện đường lối đổi mới với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đất nước ta nói chung và khu vực các tỉnh Tây Bắc nói riêng đã đạt được những thành tựu rất quan trọng về kinh tế, văn hóa, xã hội, đời sống nhân dân ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội về cơ bản được đảm bảo. Tuy nhiên, do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng có nhiều diễn biến phức tạp với tính chất ngày càng mạnh động, liều lĩnh, nguy hiểm của các hành vi phạm tội... Nhiều băng, ổ nhóm, đường dây vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy liên tỉnh, xuyên quốc gia có quy mô diễn biến hết sức phức tạp với thủ đoạn ngày càng mạnh động, liều lĩnh, tinh vi, xảo quyệt. Để vận chuyển ma túy qua biên giới, đối tượng thường lợi dụng người dân tộc thiểu số thiếu hiểu biết, địa hình hiểm trở hoặc dùng các phương tiện công nghệ cao để giao dịch, vận chuyển và rửa tiền. Chúng còn sử dụng các ứng dụng mạng xã hội, tiền ảo để che giấu danh tính, gây khó khăn lớn cho công tác điều tra. Quan điểm về người nghiện ma túy thay đổi, không chỉ là nạn nhân mà còn là mắt xích quan trọng trong các đường dây tội phạm với vai trò là người tiêu thụ, người vận chuyển và thậm chí là người mua bán ma túy nhỏ lẻ. Trước tình hình đó cùng với chủ trương cải cách tư pháp nói chung của Nhà nước ta, các cơ quan, lực lượng chức năng, đặc biệt là lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã chủ động tổ chức nhiều biện pháp đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này, trong đó ADPL trong ĐTVAs ma túy được coi là nội dung công tác trọng tâm.

Áp dụng pháp luật trong ĐTVAs ma túy của lực lượng CAND là một dạng hình thức thực hiện pháp luật đặc biệt, trong đó Cơ quan CSĐT có thẩm quyền trong CAND căn cứ vào quy định của pháp luật ban hành quyết định cá biệt (văn bản ADPL) làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật TTHS trong giai đoạn ĐTVAs ma túy, bảo đảm xử lý vụ án một cách nghiêm minh, đúng pháp luật.

Theo thống kê của Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, từ năm 2015 đến hết năm 2024, việc ADPL trong ĐTVA ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc đã tiếp nhận 1.021 tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy, qua đó đã xác minh làm rõ và khởi tố, điều tra theo quy trình TTHS 783 vụ án về ma túy và khởi tố bị can đối với 2.457 đối tượng, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn. Tuy nhiên, thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy còn bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập như: còn sai sót trong tiến hành các giai đoạn ADPL trong ĐTVA ma túy; số lượng, chất lượng ĐTV, CBĐT còn hạn chế; hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật đã lỗi thời, lạc hậu; số vụ việc được phát hiện để đưa vào quy trình xử lý theo TTHS chưa nhiều.... Điều đó đã gây ra nhiều khó khăn cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy nói chung và làm giảm chất lượng của ADPL trong ĐTVA ma túy nói riêng của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

Trước thực tiễn cấp bách đó, các nghiên cứu lý luận pháp luật dường như chưa theo kịp yêu cầu của tình hình. Đến nay đã có một số công trình nghiên cứu khoa học đề cập đến ADPL trong ĐTVA về ma túy, tuy nhiên mới chỉ dừng lại ở những vấn đề nhỏ lẻ về một số khía cạnh của ADPL trong ĐTVA ma túy. Chưa có công trình nào nghiên cứu toàn diện về ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam. Vì vậy, để góp phần nâng cao hiệu quả ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam trong thời gian tới, cần thiết phải có một công trình khoa học nghiên cứu toàn diện, chuyên sâu về vấn đề này.

Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh (NCS) lựa chọn vấn đề ***“Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam”*** làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích, làm rõ lý luận về ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND; đánh giá thực trạng ADPL trong ĐTVA ma túy của

lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc, Việt Nam, luận án đề xuất quan điểm và giải pháp bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc, Việt Nam thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích, luận án có các nhiệm vụ sau:

- Tổng hợp, phân tích các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án; nhận xét, đánh giá về kết quả các công trình nghiên cứu đó và rút ra những vấn đề đã được nghiên cứu, những ưu điểm, hạn chế và làm rõ những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án.

- Phân tích làm rõ cơ sở lý luận về ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng CAND.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam từ năm 2015 đến năm 2024.

- Đề xuất các quan điểm và giải pháp có cơ sở khoa học và thực tiễn nhằm bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

- Lý luận về ADPL trong ĐTVÁ về ma túy của lực lượng CAND Việt Nam.

- Thực trạng ADPL trong ĐTVÁ về ma túy của lực lượng CAND các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về nội dung: Luận án nghiên cứu ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an nhân dân; luận án không nghiên cứu, khảo sát các vụ án về ma túy thuộc thẩm quyền điều tra của lực lượng Quân đội nhân dân và các lực lượng khác.

- Phạm vi về không gian: trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, bao gồm: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái và Hòa Bình. Tuy nhiên theo Nghị quyết 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội thì từ ngày 01/7/2025, các tỉnh Tây Bắc gồm: Điện Biên, Lai Châu, Sơn

La, Lào Cai sát nhập từ Lào Cai và Yên Bái thành tỉnh Lào Cai; Hòa Bình sáp nhập vào tỉnh Phú Thọ (Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình).

- Phạm vi về thời gian: khảo sát từ năm 2015 đến năm 2024.

4. Phương pháp nghiên cứu của đề tài luận án

4.1. Phương pháp luận

Luận án nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận là phép duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam, khoa học lý luận lịch sử Nhà nước và pháp luật.

4.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể

Tác giả sử dụng tổng thể các phương pháp nghiên cứu khoa học để làm rõ nội dung nghiên cứu, như:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Phương pháp này được sử dụng chủ yếu ở Chương 1, Chương 2 và một phần Chương 3 của đề tài luận án. Trong quá trình nghiên cứu đề tài NCS đến Cục CSĐT tội phạm về ma túy - Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, các trường Đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội có đào tạo ngành Luật; thư viện để tìm kiếm, chọn lọc và thu thập các số liệu, tài liệu liên quan đến nội dung luận án thông qua các báo cáo tổng kết công tác năm, hồ sơ vụ án, đề tài khoa học, bài báo, tạp chí, kỷ yếu hội thảo, luận án liên quan đến các tội phạm về ma túy...

- Phương pháp tổng hợp, thống kê, phân tích, so sánh: Trên cơ sở các tài liệu thu thập được, NCS đã đọc, tổng hợp, thống kê số liệu sau đó phân tích, so sánh để làm nổi bật thực trạng tổ chức và tiến hành ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND Việt Nam. Phương pháp này được sử dụng chủ yếu ở Chương 3 và Chương 4 của luận án.

- Phương pháp nghiên cứu điển hình: NCS đã nghiên cứu, khảo sát điển hình 150 hồ sơ vụ án về việc ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam để đánh giá đặc điểm, tình hình tội phạm này trên địa bàn cả nước. Qua đó đánh giá thực trạng này được sát với thực tế hơn.

- Phương pháp chuyên gia: Quá trình nghiên cứu luận án, Nghiên cứu sinh gặp gỡ, trao đổi với các chuyên gia; các ĐTV có nhiều kinh

nghiệm trong điều tra các loại tội phạm về ma túy để làm rõ những vấn đề cần nghiên cứu của luận án.

- Phương pháp tọa đàm, hội thảo: Thông qua tổ chức các cuộc hội thảo đề cương, bản thảo luận án ở cấp khoa chuyên ngành, cấp Học viện, tác giả lĩnh hội những tri thức, kiến thức của các nhà khoa học, các chuyên gia, cán bộ thực tiễn có nhiều kinh nghiệm trong điều tra các tội phạm về ma túy để góp ý, bổ sung, hoàn thiện nội dung của luận án.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài luận án

- *Về lý luận:* Luận án phân tích, làm rõ nhận thức về ĐTVA ma túy; bổ sung, hoàn thiện lý luận về ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND. Kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy, học tập trong các trường Đại học có đào tạo ngành Luật.

- *Về thực tiễn:* Hệ thống các giải pháp trong luận án sẽ góp phần nâng cao hiệu quả ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam

6. Những điểm mới của luận án

Luận án là công trình nghiên cứu đầu tiên một cách toàn diện về ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND Việt Nam nên có những đóng góp về mặt lý luận sau:

- Xây dựng được khái niệm, làm rõ đặc điểm, vai trò và các điều kiện đảm bảo ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND Việt Nam.

- Đánh giá thực trạng ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, phân tích chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân khi ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam thời gian qua.

- Luận chứng các quan điểm, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

7. Kết cấu của luận án

Cấu trúc của luận án bao gồm các phần: Mở đầu, Nội dung, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Phụ lục. Trong đó phần Nội dung gồm có 4 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về điều tra vụ án ma túy

Luận án đã tổng quan nhóm các công trình liên quan đến điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an. Các công trình nghiên cứu dưới dạng sách, giáo trình, đề tài khoa học, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học có giá trị tham khảo, cung cấp một số cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn liên quan đến luận án.

1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu có liên quan đến áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án về ma túy

Luận án đã tổng quan nhóm các công trình liên quan đến áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an. Các công trình nghiên cứu dưới dạng sách, giáo trình, đề tài khoa học, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học có giá trị tham khảo, cung cấp một số cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn liên quan đến luận án.

1.2. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU Ở NƯỚC NGOÀI

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án về ma túy

Qua nghiên cứu các công trình khoa học liên quan đến ADPL trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Cảnh sát được nghiên cứu ở nước ngoài, tác giả nhìn nhận được tính chất nghiêm trọng của tội phạm ma túy tại các điểm nóng trong khu vực và trên thế giới. Từ phân tích của các tác giả, nghiên cứu sinh đã thu thập thêm kiến thức về quy định của pháp luật quốc gia cũng như cách nhìn nhận và mức độ quan tâm của Chính phủ các nước đối với tội phạm ma túy.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu về áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án về ma túy

Luận án nghiên cứu các công trình khoa học về ADPL trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Cảnh sát được nghiên cứu ở nước ngoài,

từ phân tích quan điểm của các tác giả, nghiên cứu sinh đã thu thập thêm kiến thức về quy định của pháp luật quốc gia cũng như cách nhìn nhận của các nhà khoa học đối với ADPL trong điều tra tội phạm ma túy.

1.3. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.3.1. Những vấn đề luận án có thể kế thừa và phát triển

Qua nghiên cứu các công trình có liên quan đến đề tài luận án cho thấy, các công trình khoa học đã có những đóng góp quan trọng trên những khía cạnh nhất định về lý luận và thực tiễn về phòng, chống tội phạm ma túy; pháp luật về ADPL trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Cảnh sát, có thể tham khảo, kế thừa chọn lọc trong quá trình nghiên cứu luận án.

1.3.2. Những vấn đề liên quan đến đề tài luận án nhưng chưa được giải quyết toàn diện

Trong các công trình đã từng nghiên cứu trước đây mặc dù các yếu tố về quy định pháp luật, về mối quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát điều tra với các lực lượng có liên quan trong điều tra vụ án ma túy tuy đã được nghiên cứu nhưng còn rời rạc, không thống nhất và chủ yếu ở các bài báo. Bên cạnh đó, các công trình nghiên cứu về ADPL trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Cảnh sát chủ yếu được tiếp cận trên phương diện tội phạm học và phòng ngừa tội phạm. Đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống nội dung ADPL trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam từ góc độ lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

1.3.3. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, những vấn đề về lý luận của ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng CAND. Trong đó cần phân tích làm rõ khái niệm, đặc điểm, vai trò, nội dung, các giai đoạn áp dụng pháp luật, các điều kiện đảm bảo ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng CAND.

Thứ hai, phân tích kinh nghiệm điều tra vụ án về ma túy của một số nước trên thế giới và rút ra các giá trị tham khảo cho Việt Nam;

Thứ ba, phân tích các yếu tố ảnh hưởng, nhất là tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc; đánh giá thực trạng ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam thời gian qua thông qua các số liệu cụ thể, làm rõ kết quả đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại và nguyên nhân của những hạn chế đó.

Thứ tư, luận giải các quan điểm và đề xuất các giải pháp mang tính hệ thống, toàn diện và có khả thi nhằm bảo đảm ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam trong giai đoạn tới, khi bộ máy cơ quan chính quyền địa phương và tổ chức lực lượng CAND đã được tinh gọn, sắp xếp lại, và quá trình toàn cầu hóa trở nên sâu rộng hơn.

1.4. GIẢ THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU

1.4.1. Giả thuyết nghiên cứu

ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy. Thời gian qua hoạt động ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam đã đạt được một số kết quả nhưng vẫn còn những hạn chế, thiếu sót nhất định, trong khi đó tình hình tội phạm về ma túy tại địa bàn các tỉnh Tây Bắc diễn biến ngày càng phức tạp, có xu hướng tăng lên về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trong bối cảnh liên kết khu vực, quốc tế ngày càng mở rộng như hiện nay. Đặc biệt là sự ảnh hưởng từ cuộc cách mạng về tinh gọn bộ máy ở nước ta. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động này trong thời gian tới đòi hỏi phải có những giải pháp mang tính đồng bộ, phù hợp và khả thi nhằm bảo đảm nâng cao chất lượng ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an Nhân dân, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở các tỉnh Tây Bắc, Việt Nam trong thời gian tới.

1.4.2. Câu hỏi nghiên cứu

1. ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND là gì? Có đặc điểm gì khác biệt so với các hoạt động áp dụng pháp luật khác? Nội dung và các giai đoạn ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND như thế nào?

2. Thực trạng ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam hiện nay như thế nào? Có hạn chế, bất cập gì? Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập đó là gì?

3. Việc ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam hiện nay cần quán triệt những quan điểm nào? Để bảo đảm hoạt động này trong thời gian tới cần phải thực hiện những giải pháp nào?

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

2.1. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, VAI TRÒ VÀ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

2.1.1. Khái niệm điều tra các vụ án ma túy và áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

2.1.1.1. Khái niệm điều tra các vụ án ma túy

Điều tra vụ án về ma túy của lực lượng Công an nhân dân là quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp trong Công an nhân dân tiến hành tổng hợp các hoạt động theo trình tự, thủ tục tố tụng hình sự, có sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ của các cơ quan hữu quan và sử dụng các phương pháp, phương tiện, biện pháp nhằm phát hiện, thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ để chứng minh làm rõ toàn bộ sự thật của vụ án về ma túy, phục vụ cho việc xử lý người phạm tội và giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

2.1.1.2. Khái niệm áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy

Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân là một dạng hình thức thực hiện pháp luật, trong đó Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp trong Công an nhân dân căn cứ vào quy định của pháp luật ban hành quyết định cá biệt (văn bản áp dụng pháp luật) làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật tố tụng hình sự trong giai đoạn điều tra vụ án ma túy, bảo đảm xử lý vụ án nghiêm minh, đúng pháp luật.

2.1.2. Đặc điểm của áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

Thứ nhất, ADPL trong điều tra vụ án về ma túy của lực lượng CAND là hoạt động ADPL của lực lượng CSĐT tội phạm ma túy - lực lượng chuyên trách, nắm vai trò nòng cốt nhất.

Thứ hai, ADPL điều tra các vụ án ma túy của lực lượng CAND là việc kết hợp chặt chẽ giữa áp dụng pháp luật về nội dung và áp dụng pháp luật về tố tụng.

Thứ ba, hoạt động ADPL điều tra các vụ án ma túy của lực lượng CAND có tác động trực tiếp đến các quyền cơ bản của đối tượng bị áp dụng, vì vậy đòi hỏi sự thân trọng, khách quan và sự kiểm soát của Viện Kiểm sát nhân dân.

Thứ tư, điều tra các vụ án ma túy là hoạt động ADPL cá biệt do CQĐT thực hiện đối với các vụ án ma túy.

Thứ năm, ADPL điều tra các vụ án ma túy là hoạt động ADPL có tính đặc thù, tương đối khác biệt so với điều tra các vụ án liên quan đến các loại tội phạm khác.

Thứ sáu, ADPL trong điều tra các vụ án ma túy thường gắn liền với yếu tố xuyên biên giới, tội phạm có tổ chức và thủ đoạn phạm tội đặc biệt tinh vi, đồng thời, gắn với quy trình tố tụng đặc thù khi có thể áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

2.1.3. Vai trò của áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

Thứ nhất, là tiền đề để thực hiện các giai đoạn tố tụng tiếp theo của việc giải quyết vụ án về ma túy.

Thứ hai, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và kỷ cương pháp luật.

Thứ ba, góp phần nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống ma túy

Thứ tư, góp phần thúc đẩy quá trình hợp tác và hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2.1.4. Nguyên tắc áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

Một là, có căn cứ và lý do xác đáng.

Hai là, đúng, chính xác và công bằng.

Ba là, bảo đảm tính pháp chế trong ADPL.

Bốn là, phù hợp với mục đích đề ra của pháp luật.

Năm là, bảo đảm tính hiệu quả trong ADPL.

2.2. NỘI DUNG, CÁC GIAI ĐOẠN VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

2.2.1. Nội dung áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

2.2.1.1. Áp dụng pháp luật trong tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo, hồ sơ ban đầu về tội phạm ma túy

2.2.1.2. Áp dụng pháp luật trong khởi tố vụ án, khởi tố bị can phạm tội về ma túy

2.2.1.3. Áp dụng pháp luật trong áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can phạm tội về ma túy

2.2.1.4. Áp dụng pháp luật trong tiến hành các biện pháp điều tra tố tụng thu thập chứng cứ chứng minh tội phạm về ma túy

2.2.1.5. Áp dụng pháp luật trong hoạt động kết thúc điều tra vụ án ma túy

2.2.2. Các giai đoạn áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

2.2.2.1. Phân tích tình tiết khách quan, sự kiện pháp lý trong điều tra vụ án về ma túy

2.2.2.2. Lựa chọn quy phạm pháp luật phù hợp và phân tích làm sáng tỏ nội dung, ý nghĩa của quy phạm pháp luật đối với vụ án ma túy cần áp dụng

2.2.2.3. Ban hành quyết định áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án ma túy

2.2.2.4. Tổ chức thực hiện văn bản áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy

2.2.3. Các điều kiện bảo đảm áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

2.2.3.1. Điều kiện bảo đảm về chính trị

2.2.3.2. Điều kiện bảo đảm về pháp lý

2.2.3.3. Điều kiện bảo đảm về năng lực của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra

2.2.3.4. Điều kiện bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp

2.2.3.5. Điều kiện bảo đảm về quan hệ phối hợp trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an nhân dân

2.3. ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY Ở MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

2.3.1. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của một số quốc gia trên thế giới

2.3.1.1. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy ở Hoa Kỳ

2.3.1.2. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy ở Hà Lan

2.3.1.3. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy ở Singapore

2.3.1.4. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy ở Trung Quốc

2.3.2. Một số giá trị tham khảo cho Việt Nam

- Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện một hệ thống pháp luật đồng bộ, chặt chẽ nhưng có tính linh hoạt cao là yếu tố nền tảng để nâng cao hiệu quả ADPL trong điều tra tội phạm về ma túy.

- Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại vào quá trình điều tra có ý nghĩa then chốt, nhất là trong bối cảnh tội phạm ma túy ngày càng sử dụng công nghệ cao để che giấu hành vi phạm tội.

- Thứ ba, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, liên quốc gia trong điều tra các vụ án ma túy.

- Thứ tư, coi trọng việc bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền con người trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố và xét xử.

- Thứ năm, đầu tư xây dựng đội ngũ ĐTV, cán bộ thực thi pháp luật có chất lượng cao, được đào tạo chuyên sâu và thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ và công nghệ mới là yếu tố then chốt.

- Thứ sáu, tăng cường vai trò kiểm sát điều tra và cơ chế kiểm soát quyền lực trong hoạt động điều tra tội phạm ma túy.

Chương 3

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

3.1. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

3.1.1. Yếu tố về đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội

3.1.1.1. Yếu tố thuận lợi

3.1.1.2. Yếu tố tiêu cực

3.1.2. Yếu tố về tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc

3.1.2.1. Những ảnh hưởng tích cực

3.1.2.2. Những ảnh hưởng tiêu cực

3.1.3. Yếu tố về cơ cấu tổ chức bộ máy và năng lực của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Cán bộ điều tra

3.1.3.1. Những ảnh hưởng tích cực

3.1.3.2. Những ảnh hưởng tiêu cực

3.2. THỰC TRẠNG ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

3.2.1. Kết quả áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam và nguyên nhân

3.2.1.1. Kết quả áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam

- Thứ nhất, ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm ma túy: Trong khoảng thời gian từ 2015 đến 2024, lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã tiếp nhận 1.021 tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy, qua đó đã xác minh làm rõ và đưa vào xử lý theo quy trình TTHS 783 vụ việc về ma túy. Trong đó:

+ Số vụ việc tiếp nhận từ nguồn xác định tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy gồm 783 vụ việc

+ Kết quả xác định tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy được xác định từ nguồn tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy là 783/1.021 vụ việc (chiếm khoảng 77%).

+ Số vụ việc đã tiếp nhận không phải là tố giác, tin báo về tội phạm về tội phạm là 238/1.021 (chiếm 23%).

Như vậy, kết quả ADPL trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã đạt được những thành tựu nhất định. Không có trường hợp nào vi phạm pháp luật tố tụng nghiêm trọng trong ADPL tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy.

- Thứ hai, ADPL trong giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và khởi tố vụ án về ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc đã ban hành 52 Quyết định phân công Phó thủ trưởng CQĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm; Quyết định phân công ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm với 324 lượt ĐTV, CBĐT tham gia; 17 Quyết định thay đổi Phó thủ trưởng CQĐT giải

quyết nguồn tin về tội phạm; 37 Quyết định thay đổi ĐTV, CBĐT giải quyết nguồn tin về tội phạm với 258 lượt ĐTV, CBĐT tham gia; 257 lượt Đề nghị gia hạn giải quyết nguồn tin về tội phạm; 764 Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm; 584 lượt Quyết định khởi tố VAHS; 199 lượt Quyết định không khởi tố VAHS; 19 lượt Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; 14 lượt Quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Thứ ba, ADPL trong bảo đảm quyền bào chữa của người bị bắt giữ, bị can, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố.

Một là, xác lập quyền bào chữa thông qua việc xác định diễn biến, tình tiết trong từng vụ án có bị can phạm tội về ma túy theo đúng quy định của pháp luật TTHS.

Hai là, tiến hành, tiếp nhận và xử lý đơn yêu cầu bảo đảm quyền bào chữa đảm bảo quyền bào chữa khi có yêu cầu hợp pháp của bị can phạm tội về ma túy. Đây là trách nhiệm của Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc tiến hành tiếp nhận đơn yêu cầu có người bào chữa trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam có liên quan đến tội phạm về ma túy, đã tiếp nhận và xử lý với nhiều vụ án có người bào chữa và từ chối người bào chữa. Sau khi nhận được đơn yêu cầu người bào chữa của bị can trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam, Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc tiến hành đóng dấu văn bản đến, ghi rõ giờ, ngày, tháng, năm nhận và thông báo cho người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam về tội phạm ma túy để họ có ý kiến về việc yêu cầu người bào chữa.

Ba là, thực hiện thủ tục bảo đảm quyền bào chữa đã được Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc bảo đảm thực hiện khi tiến hành các hoạt động tố tụng đối với các vụ án có bị can phạm tội về ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc Việt Nam như hoạt động lấy lời khai, hoạt động hỏi cung bị can...

- Thứ tư, ADPL trong khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn.

Lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã phân tích đầy đủ các tình tiết khách quan của vụ án, phân tích, lựa chọn quy phạm pháp luật một cách khá toàn diện, chính xác để làm căn cứ cho việc ban hành 2.457 quyết định khởi tố bị can liên quan đến phạm tội về ma túy, trong đó có 89 quyết định khởi tố bị can về tội trồng cây thuốc phiện, cây côca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy; 107 quyết định khởi tố bị can về tội sản xuất trái phép chất ma túy; 148 quyết định khởi tố bị can về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; 187 Quyết định khởi tố bị can về tội vận chuyển trái phép chất ma túy; 125 quyết định khởi tố bị can về tội mua bán trái phép chất ma túy; 45 quyết định khởi tố bị can về tội chiếm đoạt chất ma túy; 124 quyết định khởi tố bị can về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy; 42 quyết định khởi tố bị can về tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy; 1.422 quyết định khởi tố bị can về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 70 quyết định khởi tố bị can về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; 36 quyết định khởi tố bị can về tội cưỡng bức người khác sử dụng trái phép chất ma túy; 25 quyết định khởi tố bị can về tội lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy; 37 quyết định khởi tố bị can về tội vi phạm quy định về quản lý chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần.

Số lượt đối tượng bị lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ là 1.505/2.457, chiếm 61,24%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp tạm giam là 270/2.457, chiếm 10,98%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh là 627/2.457, chiếm 25,46%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú là 1.437/2.457, chiếm 58,50%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm hoãn xuất cảnh là 947/2.457, chiếm 38,53%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền hoặc tài sản có giá trị để bảo

đảm là 7/2.457, chiếm 0,29%; số lượt đối tượng áp dụng biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm 5/2.457 chiếm 0,22%.

- Thứ năm, ADPL trong áp dụng các biện pháp điều tra TTHS để chứng minh tội phạm và người phạm tội về ma túy.

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra lấy lời khai.

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra hỏi cung bị can

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra đối chất

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra khám xét, thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật

+ Về việc áp dụng biện pháp khám nghiệm hiện trường

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra xem xét dấu vết trên thân thể

+ Về việc áp dụng biện pháp thực nghiệm điều tra

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra trung cầu giám định

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra định giá tài sản

+ Về việc áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt

- Thứ sáu, ADPL trong kết thúc ĐTVA ma túy

+ Kết thúc điều tra chuyển Viện Kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố 674/783 vụ án (chiếm 86,08 %) với 1.986/2.457 bị can (chiếm 80,83 %).

+ Đình chỉ điều tra 109/783 vụ án (chiếm 13,92) và 471/2.457 bị can (chiếm 19,17%).

3.2.1.2. Nguyên nhân của kết quả

Thứ nhất, nguyên nhân khách quan.

- Các cấp ủy Đảng từ Trung ương xuống địa phương đã đề ra nhiều chủ trương đúng đắn đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn Tây Bắc nói chung và hoạt động ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc nói riêng.

- Pháp luật liên quan đến ĐTVA ma túy ngày càng được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt tác động trực tiếp đến

công tác chỉ đạo hoạt động ADPL của CQĐT nói chung và chỉ đạo lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy trong ĐTV ma túy nói riêng.

- Nhận thức pháp luật của những bị can trong các vụ án về ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc sau khi được ĐTV, CBĐT giải thích thuyết phục đã có nhiều chuyển biến tích cực và ý thức xã hội được nâng cao

Thứ hai, nguyên nhân chủ quan.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng của Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc về chuyên môn, điều tra án đã có chuyển biến tích cực, ngày càng hiệu quả hơn.

- Phần lớn CBCS trực tiếp tiến hành hoạt động ADPL trong ĐTV ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc hiện nay có độ nghiệp vụ chuyên môn cao, am hiểu kiến thức pháp luật và có kinh nghiệm công tác trong đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy.

- Lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm về ma túy, chỉ ra những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tội phạm về ma túy

- Lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã chủ động kiểm tra chặt chẽ ngay từ thời điểm ban đầu tiếp nhận, giải quyết vụ việc, vụ án về ma túy đến thời điểm phân công ĐTV, CBĐT tiến hành ĐTV ma túy bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc khi tiến hành hoạt động ADPL trong ĐTV ma túy đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan, cơ quan tiến hành tố tụng như phối hợp với Viện kiểm sát trong ADPL để tiến hành các hoạt động điều tra.

- Nghị quyết đảng ủy Công an các tỉnh Tây Bắc đã xác định rõ và giao cho Phòng CSĐT tội phạm về ma túy xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đào tạo chuyên sâu và mở các lớp tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ điều tra, pháp luật cho CBĐT, ĐTV, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng Công an các tỉnh Tây Bắc.

- Trình độ, năng lực, phẩm chất và bản lĩnh chính trị của đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT, ĐTV và CBĐT trong ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc thời gian qua không ngừng được nâng cao.

3.2.2. Hạn chế của áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc và nguyên nhân

3.2.2.1. Những hạn chế

Thứ nhất, còn một số sai sót khi áp dụng pháp luật tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc.

Thứ hai, có một số trường hợp cụ thể, ĐTV chưa xác định đúng tội danh.

Thứ ba, còn một số trường hợp ĐTV chưa thực hiện tốt giai đoạn phân tích, so sánh tình tiết của vụ việc do người tố giác, tin báo về tội phạm cung cấp với những văn bản quy phạm pháp luật

Thứ tư, việc phối hợp của ĐTV với các đơn vị chức năng trong và ngoài ngành Công an trong tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm ma túy đôi khi chưa chặt chẽ.

Thứ năm, còn hạn chế, thiếu sót trong áp dụng các biện pháp trong quá trình ADPL giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và khởi tố vụ án về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc.

Thứ sáu, còn hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tội phạm về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc.

Thứ bảy, việc lựa chọn quy phạm pháp luật để áp dụng biện pháp điều tra trong một vài trường hợp còn mang yếu tố chủ quan, cảm tính; việc áp dụng biện pháp trưng cầu giám định chưa kịp thời.

Thứ tám, còn một số hạn chế, thiếu sót khi ADPL trong kết thúc ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc.

3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót

Thứ nhất, pháp luật về ĐTVA ma túy đến nay đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập dẫn đến khó khăn cho quá trình thực hiện.

Thứ hai, sự bất cập trong tổ chức bộ máy và hoạt động của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh Tây Bắc.

Thứ ba, một bộ phận cán bộ, chiến sĩ trực tiếp tiến hành công tác điều tra các vụ án ma túy nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy; năng lực, trình độ của một số Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh Tây Bắc chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong điều tra các vụ án ma túy.

Thứ tư, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh Tây Bắc trong điều tra vụ án ma túy có nơi, có lúc còn thiếu quyết liệt, chưa phát huy cao độ trách nhiệm của người đứng đầu.

Thứ năm, công tác tham mưu trong điều tra các vụ án ma túy còn thiếu tính chuyên sâu, tính hệ thống và chưa thực sự gắn kết với thực tiễn.

Thứ sáu, nguyên nhân từ điều kiện vật chất và cơ chế chính sách về ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

Thứ bảy, cơ chế phối hợp giữa lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc với các lực lượng có liên quan còn nhiều bất cập, hạn chế.

Chương 4

DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM MA TUÝ, QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TUÝ CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

4.1. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TỘI PHẠM MA TUÝ TẠI CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Cơ sở dự báo

4.1.2. Nội dung dự báo

4.2. QUAN ĐIỂM BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

4.2.1. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc phải bảo đảm quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Công an Trung ương về điều tra hình sự nói chung và điều tra các vụ án về ma túy nói riêng

4.2.2. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc phải bảo đảm tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân và nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư

4.2.3. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc phải bảo đảm gắn với xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay

4.2.4. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc phải bảo đảm gắn với đặc thù điều kiện kinh tế, xã hội, văn hóa, lịch sử, địa lý của khu vực Tây Bắc

4.2.5. Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc phải bảo đảm gắn với việc tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ và chuyển đổi số

4.3. GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRONG ĐIỀU TRA CÁC VỤ ÁN MA TÚY CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

4.3.1. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật liên quan đến điều tra các vụ án về ma túy của lực lượng Công an nhân dân

4.3.2. Tiếp tục kiện toàn bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh Tây Bắc

4.3.3. Bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ nghiệp vụ, pháp luật; tăng cường năng lực cho đội ngũ Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh Tây Bắc

4.3.4. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các tỉnh Tây Bắc, bảo đảm gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả công tác áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án về ma túy của Công an các tỉnh Tây Bắc

4.3.5. Đổi mới công tác tham mưu cho lãnh đạo, chỉ huy về việc tiến hành áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc

4.3.6. Tiếp tục đầu tư nguồn kinh phí, trang thiết bị và xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù bảo đảm hoạt động điều tra các vụ án về ma túy nói chung và áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án về ma túy nói riêng của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc

4.3.7. Tăng cường quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an các tỉnh Tây Bắc với các cơ quan hữu quan trong và ngoài nước

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh tình hình tội phạm ma túy tại khu vực Tây Bắc Việt Nam ngày càng diễn biến phức tạp, với tính chất ngày càng tinh vi, chuyên nghiệp, có yếu tố liên tỉnh, xuyên quốc gia và gắn với các điều kiện địa lý, xã hội đặc thù, việc nâng cao hiệu quả ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam là yêu cầu khách quan, cấp thiết và lâu dài. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn công tác đặt ra, cần xác định rõ rằng việc ADPL không chỉ là hoạt động mang tính nghiệp vụ thuần túy mà còn là sự thể hiện cụ thể của tư duy pháp quyền, góp phần bảo đảm công lý, công bằng xã hội và bảo đảm ANTT trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc.

Công tác điều tra tội phạm ma túy tại các tỉnh Tây Bắc phải được đặt trong mối liên hệ chặt chẽ với các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 27-NQ/TW về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, Nghị quyết số 12-NQ/TW về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đồng thời, phải chú trọng đến các yếu tố đặc thù về kinh tế - xã hội, văn hóa, dân tộc, địa hình, hạ tầng của khu vực Tây Bắc để đảm bảo ADPL trong công tác quản lý xã hội nói chung và trong điều tra các vụ án về ma túy nói riêng bảo đảm phù hợp với thực tiễn công tác qua đó nâng cao hiệu quả công tác điều tra khám phá tội phạm về ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

Đề tài luận án “Áp dụng pháp luật trong điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam” đã đáp ứng được các mục tiêu đã đặt ra. Cụ thể, có thể tóm tắt những kết quả nghiên cứu đã đạt được của Luận án trên những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, Luận án đã xây dựng và hoàn thiện hệ thống lý luận về những vấn đề: Ma túy, điều tra tội phạm về ma túy và ADPL trong ĐTVA ma túy của lực lượng CAND.

Thứ hai, Luận án đã nghiên cứu, khảo sát thực trạng ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, qua đó đánh giá được những ưu điểm, hạn chế và chỉ ra được nguyên nhân của những hạn chế thiếu sót làm cơ sở cho việc đề xuất các quan điểm và đưa ra các nội dung dự báo có liên quan đến đề tài luận án.

Thứ ba, Luận án trên cơ sở lý thuyết về dự báo tội phạm và tình hình thực tiễn điều tra các vụ án ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc đã xây dựng các dự báo khoa học về tình hình tội phạm ma túy và các yếu tố ảnh hưởng đến ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc trong thời gian tới.

Thứ tư, Luận án đã phân tích các quan điểm của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an trong ĐTVÁ ma túy, gắn với đặc thù riêng có của địa bàn các tỉnh Tây Bắc để xác định về quan điểm bảo đảm ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc.

Thứ năm, trên cơ sở các dự báo và quan điểm đã nêu, luận án đã xây dựng các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả ADPL trong ĐTVÁ ma túy của lực lượng Công an các tỉnh Tây Bắc trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc./.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ**

1. Lê Huy Hoàng (2024), “Áp dụng pháp luật trong điều tra vụ án ma túy gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tội phạm ở Việt Nam”, *Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội*, Học viện Khoa học xã hội, Số tháng 10/2024 (137).
2. Lê Huy Hoàng (2025), “Áp dụng pháp luật trong điều tra tội phạm ma túy có yếu tố nước ngoài”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, Học viện Hành chính và Quản trị công, Số tháng 8/2025 (355).
3. Lê Huy Hoàng (2025), “Bảo đảm quyền của bị can là người chưa thành niên trong điều tra vụ án ma túy”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, Trường Đại học Kiểm sát, Số tháng 7/2025 (91).